

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:
Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	401.03 ↓	-4.16	-1.03%
KLGD (triệu ck)	25.32 ↑	1.02	4.21%
GTGD (tỷ đồng)	511.98 ↑	9.52	1.89%
Tổng cung (triệu ck)	39.51 ↑	3.55	9.86%
Tổng cầu (triệu ck)	28.30 ↑	5.17	22.36%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	4.22 ↓	-0.15	-3.44%
KL bán (triệu ck)	2.84 ↑	0.43	17.79%
Giá trị mua (tỷ đồng)	228.54 ↓	-0.13	-0.06%
Giá trị bán (tỷ đồng)	82.10 ↑	3.91	5.00%

Theo nguồn tin từ Reuters, tổ chức Standard & Poor's (S&P) đã điều chỉnh đánh giá Mức độ Rủi ro trong Hệ thống Ngân hàng (BICRA) của Việt Nam từ “Nhóm 9” lên “Nhóm 10” do thay đổi phương pháp luận. Tổ chức này cũng gia tăng mức độ rủi ro của nền kinh tế từ “9 điểm” lên “10 điểm” và đánh giá độ rủi ro ngành ở mức “8 điểm”.

Theo số liệu từ ngân hàng nhà nước (SBV), trong ngày 7/11, lãi suất liên ngân hàng kỳ hạn 12 tháng đã vọt lên 36,58% một năm, tăng 16,18% so với ngày 3/11. Lãi suất liên ngân hàng kỳ hạn này đã hạ xuống 20,4%/năm trong ngày 08/11, nhưng vẫn là một mức khá cao. Diễn biến trên cũng cho thấy dấu hiệu tình trạng khó khăn thanh khoản của một số ngân hàng vẫn chưa được cải thiện.

Tình hình kinh tế trong nước vẫn còn nhiều quan ngại xoay quanh những vấn đề như thanh khoản ngân hàng, nợ xấu, và đặc biệt là về tình trạng ảm đạm trên thị trường bất động sản. Bên cạnh đó, thông tin về việc tổ chức Standard & Poor's điều chỉnh đánh giá Mức độ rủi ro hệ thống ngân hàng của Việt Nam có thể là một yếu tố tác động khá mạnh tới tâm lý thị trường trong phiên hôm nay. Diễn biến trong phiên cho thấy áp lực bán tăng mạnh và đã áp đảo lượng cầu mua giá thấp, khiến chỉ số sàn Hà Nội giảm tới 1,2% về mức 63,8 điểm. VN-Index vẫn giữ được ngưỡng 400 điểm là nhờ sự phục hồi từ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn vào cuối phiên. Chỉ dấu công cụ dòng tiền bắt đầu đi xuống mạnh cho thấy dấu hiệu của đợt bán mạnh có thể tiếp tục diễn ra và nguy cơ sụt giảm của thị trường là vẫn hiện hữu. Nhà đầu tư nên tiếp tục đứng ngoài thị trường trong một vài phiên sắp tới. Trong ngắn hạn, chỉ số HNX-Index có hỗ trợ gần nhất tại 60 điểm, và ngưỡng hỗ trợ tiếp theo của VN-Index là 380 điểm.

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

HNX:**Nhận định thị trường:****Tổng quan thị trường**

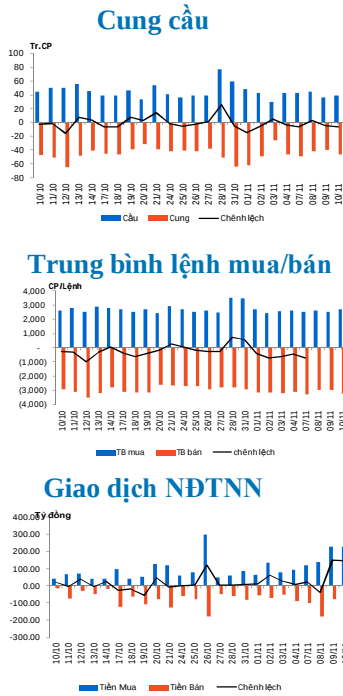
	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	63.82	↓ -0.78	-1.21%
KLGD (triệu ck)	28.44	↑ 3.59	14.47%
GTGD (tỷ đồng)	258.98	↑ 3.15	1.23%
Tổng cung (triệu ck)	41.85	↑ 3.25	8.41%
Tổng cầu (triệu ck)	44.39	↑ 7.71	21.01%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.09	↓ -0.02	-15.67%
KL bán (triệu ck)	0.31	↑ 0.19	165.63%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.88	↓ -0.37	-29.72%
Giá trị bán (tỷ đồng)	2.01	↑ 0.63	45.45%

*Đồ thị HNX-Index.*

HNX-Index tiếp tục giảm mạnh tới 1,2%, diễn biến thị trường cho thấy thanh khoản tăng cao chủ yếu do áp lực bán giá thấp gia tăng và áp đảo lực cầu giá thấp trong phiên hôm nay (có thể do tâm lý thị trường bị ảnh hưởng bởi thông tin không tích cực). Điểm đáng chú ý là công cụ dòng tiền MFI bắt đầu đi xuống với tốc độ nhanh hơn, báo hiệu có khả năng bắt đầu một đợt sóng bán ra khá mạnh.

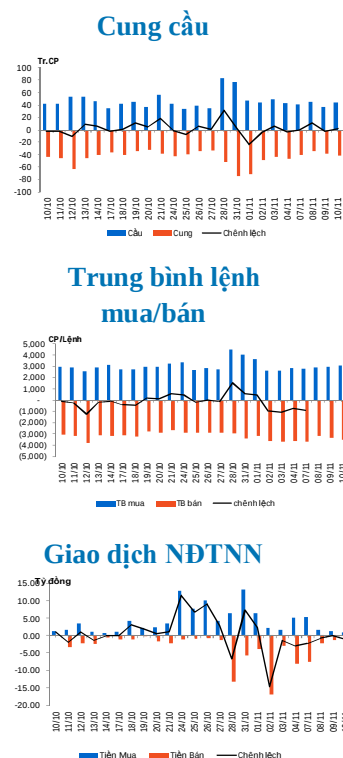
Thị trường hiện đang phân hóa khi thống kê về giá cho thấy nhiều mã cổ phiếu midcap và pennies tiếp tục giảm mạnh, đặc biệt các cổ phiếu thuộc nhóm ngành bất động sản, xây dựng, ... Bên cạnh đó, nhóm cổ phiếu bluechips có sức ảnh hưởng mạnh tới tâm lý thị trường như KLS, BVS, VND... vẫn tiếp tục giằng co tại hỗ trợ mạnh.

Đóng của phiên hôm nay, HNX-Index đã ở sát hỗ trợ ngắn hạn 63,5 điểm, đồng thời diễn biến trong phiên cho thấy áp lực bán vẫn gia tăng khá mạnh. Trong phiên sắp tới, nếu thị trường tiếp tục giảm phá vỡ hỗ trợ này thì chỉ số HNX-Index có xác suất cao sẽ tiếp tục sụt giảm hướng tới ngưỡng 60 điểm. Trong trường hợp này, nhà đầu tư nên giảm tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục, ưu tiên tỷ lệ tiền mặt cao hơn cổ phiếu để tránh rủi ro giảm giá trong ngắn hạn.

HSX:**Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Mở cửa phiên giao dịch, VN-Index mất thêm 2.72 điểm, tương ứng 0.67% lùi về 402.47 điểm. Nhóm cổ phiếu vốn hóa giao dịch âm đậm, hầu hết đều giảm hoặc đứng yên, ngoại trừ VIC nhích nhẹ. Đợt 2, lực bán vẫn tăng mạnh, bên mua lại yếu với các lệnh giá sàn, khiến đến 9h30, mức giảm của chỉ số lúc này là 4.65 điểm, tạm giữ được mốc 400 điểm, và chủ yếu lình xình quanh mức này trong những phút sau đấy. Các mã chủ chốt lần bluechips đều giảm giá, chỉ trừ MBB tăng giá nhẹ 1.72% . Tuy nhiên đến cuối đợt 2, VN-Index mất mốc 400 điểm khi VN-Index rớt 5.23 điểm, tương đương 1.29% chốt ở 399.96 điểm. Dù lực bán cuối phiên còn khá lớn, nhưng với sự đảo chiều của BVH, MSN, VIC, EIB về tham chiếu; STB và MBB tăng giá giúp VN-Index chốt phiên tại 401.03 điểm, giảm 4.16 điểm (-1.03%) so với tham chiếu.

Thanh khoản phiên này tương đương với phiên trước với hơn 25.3 triệu đơn vị, trị giá gần 512 tỷ đồng, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 4.6 triệu đơn vị, tương đương 229 tỷ đồng.

HNX:**Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Những cổ phiếu vốn hóa lớn của HNX giảm giá khá mạnh như VND, PVX, KLS, VCG, SHN, SHB, SHS, khiến HNX-Index giảm 0.51 điểm lúc mở cửa, tức 0.79% , lùi về 64.09 điểm. Đầu đợt 2, HNX-Index đã phá thủng mức 64 điểm, khi có đến 102 mã giảm, phần lớn các mã chủ chốt giảm giá khá mạnh. Đến 9h30, chỉ số này giảm 0.71 điểm, tương ứng 1.1%, tạm chốt ở 63.89 điểm. Cuối đợt 2, HNX-Index tạm thời rút ngắn biên độ giảm còn 0.69 điểm, tương ứng 1.07% chốt tại 63.91 điểm khi các mã chủ chốt như KLS, VND, PVX, VCG... đều thu hẹp biên độ giảm. Tuy nhiên về cuối phiên, HNX vẫn không thể lấy lại được mốc 64 điểm. Chỉ số này tiếp tục giảm 0.78 điểm, tương đương 1.21% so với cuối phiên trước và chốt tại 63.82 điểm.

Thanh khoản có sự tăng trưởng đáng kể với 28.36 triệu đơn vị chuyển nhượng, trị giá gần 259 tỷ đồng. Trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm hơn 2 triệu đơn vị, tương đương 23.4 tỷ đồng.

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PVR-CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam: 18/11 chốt quyền dự ĐHĐCĐ bất thường

- Ngày đăng ký cuối cùng: 22/11/2011
- Ngày giao dịch không hưởng quyền: 18/11/2011
- Lý do và mục đích: - Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2011
- Tỷ lệ phân bổ quyền: 01 cổ phần - 01 quyền biểu quyết
- Địa điểm tổ chức họp: Rạp Hồng Hà, 51 Đường Thành, Hoàn Kiếm, Hà Nội

PXS-CTCP Kết cấu Kim loại & Lắp máy Dầu khí: chốt quyền nhận cổ tức

21/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 2/2011 của PXS. Theo đó, công ty sẽ tạm ứng cổ tức đợt 2/2011 với tỷ lệ 5% bằng tiền mặt từ ngày 05/12. Cổ đông nhận cổ tức tại các thành viên lưu ký hoặc tại Phòng Tài chính – Kế toán của công ty, số 02 Nguyễn Hữu Cánh, P. Thắng Nhất, TP Vũng Tàu.

PXT-Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa dầu khí: chốt quyền nhận cổ tức 2011

- Ngày giao dịch không hưởng quyền: 23/11/2011 (trường hợp bán thỏa thuận với khối lượng từ 100,000 cổ phiếu trở lên vào các ngày 23/11/2011 và 24/11/2011 thì người bán sẽ không được hưởng quyền).
- Ngày đăng ký cuối cùng: 25/11/2011
- Lý do và mục đích: tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt năm 2011.
- Tỷ lệ thực hiện: 6% / mệnh giá (01 cổ phiếu được nhận 600 đồng)
- Thời gian thực hiện thanh toán: 15/12/2011 (thứ năm)

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX không có cổ phiếu tăng giá, 3 cổ phiếu đứng giá và 23 cổ phiếu giảm giá. Các cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PPS (giảm 6,5%), PXM (giảm 4,35%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 2,72% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 5,81 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 10/11:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,100	2,000	↓ -2.38	0.36	12.06	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	2,800	21,100	↓ -3.45	0.26	21.54	HNX
3	PFL	CTCP Dầu khí Đồng Đô	5,400	105,000	↓ -3.57	0.32	0.53	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	24,400	524,700	↓ -2.79	1.43	51.87	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	11,500	237,900	↓ -6.50	0.94	50.00	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	3,800	100	↓ -5.00	0.35	N/A	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	6,500	300	↓ -1.52	0.60	4.89	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,800	129,800	↓ -5.88	0.48	0.72	HNX
9	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	15,400	207,500	↓ -1.91	0.92	7.03	HNX
10	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	10,900	151,300	↓ -5.22	1.91	7.84	HNX
11	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,700	354,600	↓ -2.31	0.81	6.41	HNX
12	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	16,100	38,900	↓ -3.59	0.69	20.64	HNX
13	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,600	2,800	↓ -4.35	0.63	1.76	HNX
14	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	14,000	70,000	→ 0.00	1.18	5.26	HNX
15	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	9,900	2,103,300	↓ -2.94	0.44	1.60	HNX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	30,400	222,380	↓ -0.65	1.82	4.91	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12,200	288,020	↓ -1.61	1.09	6.67	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	34,400	14,910	↓ -0.86	2.32	10.34	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5,600	118,750	↓ -3.45	0.50	3.87	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	36,600	189,460	→ 0.00	2.82	14.03	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	10,800	489,390	↓ -3.57	0.96	12.91	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,000	243,730	↓ -2.44	0.51	31.56	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	6,500	24,540	↓ -1.52	0.55	1.48	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6,600	142,020	↓ -4.35	0.60	7.48	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,200	80,800	↓ -0.97	0.92	N/A	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	6,000	52,100	→ 0.00	0.60	N/A	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,800	5,000	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.40	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	3,800	-	→ 0.00	0.38	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	10.000	27/10/2011
Công ty cổ phần Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10.000	26/10/2011
Công ty Tài Chính Cổ phần HANDICO (HAFIC)	350	7.000.000	11.500	11/10/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây lắp và Phát triển Nhà	37.76	1.123.581	10.000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Tổng CTCP Đầu tư Xây dựng và Thương mại Việt Nam	HNX	263	03/10/2011
CTCP Supe Phot phát và Hóa chất Lâm Thao	HNX	540	03/10/2011
CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Cà Mau	HNX	50	03/10/2011
CTCP Châu A	HNX	36	27/09/2011
Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng ACB	HOSE	240	19/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Tập đoàn FLC	HSX	170	09/09/2011
CTCP CNG Việt Nam	HSX	162	05/09/2011
CTCP Khai Tắc và Chế biến Khoán Sản Lào Cai	HSX	85	05/09/2011
CTCP Thủy Sản Cửu Long	HSX	80	25/08/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	PPE	HNX	20	20/09/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HNX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	17,300	16,800	-2.89	27,588,029
MBB	11,600	11,800	1.72	14,792,215
HPG	22,300	21,200	-4.93	9,547,313
VNM	142,000	138,000	-2.82	48,126,800
IJC	10,200	9,800	-3.92	8,653,396

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	10,200	10,000	-1.96	28,550
VND	10,200	9,900	-2.94	21,850
PVX	10,200	9,900	-2.94	20,841
VCG	11,600	11,200	-3.45	17,111
PGS	25,100	24,400	-2.79	12,842

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SC5	10,100	10,600	500	4.95
L10	8,100	8,500	400	4.94
VSG	2,100	2,200	100	4.76
FDG	14,800	15,500	700	4.73
SBC	12,900	13,500	600	4.65

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SJ1	27,600	29,500	1,900	6.88
BXH	15,000	16,000	1,000	6.67
MIM	10,600	11,300	700	6.60
TAG	25,900	27,600	1,700	6.56
ILC	9,200	9,800	600	6.52

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VKP	1,300	1,200	-100	-7.69
BAS	1,400	1,300	-100	-7.14
ITC	10,000	9,500	-500	-5.00
MTG	4,000	3,800	-200	-5.00
TRI	2,000	1,900	-100	-5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VE3	4,300	4,000	-300	-6.98
ICG	11,500	10,700	-800	-6.96
CAN	24,500	22,800	-1,700	-6.94
SDG	31,800	29,600	-2,200	-6.92
CSC	14,500	13,500	-1,000	-6.90

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VIC	128,491	VNM	39,385
VNM	40,801	SSI	16,127
FPT	13,984	PVD	3,834
SSI	5,894	HAG	3,546
PNJ	5,588	VIC	2,750

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVX	540	WSS	686
AAA	73	AVS	261
KLS	61	PGS	250
PVI	54	SDT	174
NLC	21	SD2	117

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339